



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng theo ngành, nghề, lĩnh vực thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 763/TTr-SNNMT ngày 18 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng theo từng ngành, nghề, lĩnh vực thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng theo từng ngành, nghề, lĩnh vực thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã); Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

b) Chủ trì liên kết là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tổ, nhóm cộng đồng, tổ hợp tác, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc ngành, nghề, lĩnh vực quản lý, có phạm vi thực hiện trên địa bàn từ hai (02) đơn vị hành chính cấp xã trở lên, cụ thể như sau:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực văn hóa, du lịch.

c) Sở Công Thương phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

d) Các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (nếu có).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị có phạm vi thực hiện trên địa bàn quản lý.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và dự án phát triển sản xuất cộng đồng

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị đối với dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị:

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Cơ quan được phân cấp tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này tổ chức tiếp nhận hồ sơ dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc ngành, nghề, lĩnh vực quản lý, có phạm vi thực hiện trên địa bàn từ hai (02) đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

Cơ quan được phân cấp tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này tổ chức tiếp nhận hồ sơ dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị có phạm vi thực hiện trên địa bàn quản lý.

b) Cách thức nộp hồ sơ

Chủ trì liên kết xây dựng hồ sơ đề nghị dự án theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy

định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này bằng các hình thức sau đây:

Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền cấp tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đối với dự án thuộc thẩm quyền cấp xã;

- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>;

- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị đối với dự án phát triển sản xuất cộng đồng

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã

b) Cách thức nộp hồ sơ

Tổ, nhóm cộng đồng, tổ hợp tác, hộ gia đình xây dựng hồ sơ đề nghị dự án theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã bằng các hình thức sau đây:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;

- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>;

- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc ngành, nghề, lĩnh vực quản lý, có phạm vi thực hiện trên địa bàn từ hai (02) đơn vị hành chính cấp xã trở lên; hướng dẫn thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc ngành, nghề, lĩnh vực do mình quản lý trong các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định này.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện lựa chọn, quản lý, triển khai dự án; kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện dự án; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh để các đối tượng thụ hưởng biết và triển khai thực hiện.

c) Báo cáo kết quả thực hiện dự án thuộc lĩnh vực quản lý định kỳ hằng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu; gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra tình hình thực hiện các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá nội dung phân cấp và việc thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp theo quy định.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các dự án theo quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.

b) Chỉ đạo phòng chuyên môn đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chính sách hỗ trợ dự án phát triển sản xuất trên địa bàn; tổ chức tiếp nhận, đánh giá hồ sơ dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hồ sơ dự án phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các dự án.

c) Báo cáo kết quả thực hiện các dự án định kỳ hằng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu; gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT_(TA)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Phúc